

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **169/2026/HS- ST**
Ngày: 07- 09 -2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Tám

Bà Trần Thị Kim Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Hạnh- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Ngô Mạnh Lâm- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 09 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 160/2026/TLST-HS ngày 07 tháng 08 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1094/2026/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 08 năm 2026 đối với bị cáo:

Lê Nguyễn Thanh H (Tên gọi khác: không) - Sinh ngày 14 tháng 6 năm 2004 tại thành phố Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT: K25/38 N, tổ C, phường A, thành phố Đà Nẵng; chỗ ở hiện nay: Phòng 501 Nhà C, Chung cư C, phường S, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; số CCCD: 048204001738 cấp ngày 09/05/2021, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH; con ông Lê Thanh S (c) và bà Nguyễn Thị Thu H1 (s);

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 02/06/2026, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam C, Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Đ. (có mặt)

- Bị hại: Bà Dương Thị O – sinh năm 1971 (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại Dương Thị O:

1. Ông Nguyễn T (chồng của người bị hại) – sinh năm 1964; số CCCD: 0488064004909 cấp ngày 03/06/2025, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH; địa chỉ: K L, phường T, thành phố Đà Nẵng. (có mặt)

2. Ông Dương Văn C (cha ruột người bị hại) – sinh năm 1949; địa chỉ: K L, phường T, thành phố Đà Nẵng.

3. Anh Nguyễn Thanh B (con ruột người bị hại) – sinh năm 2002; địa chỉ: K L, phường T, thành phố Đà Nẵng. (có mặt)

Ông Dương Văn C và anh Nguyễn Thanh B cùng ủy quyền cho ông Nguyễn T tham gia tố tụng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Em Phạm Đức L - sinh ngày 28/04/2009; số định danh cá nhân: 049209003743 cấp ngày 26/08/2024; nơi cấp: Bộ C1.

Người đại diện hợp pháp của Phạm Đức L: Bà Trần Thị P, sinh năm 1983 (là mẹ ruột); CCCD số: 049183006272 cấp ngày 22/12/2021, nơi cấp: Cục C2 về TTXH.

Cùng địa chỉ: K N, phường A, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

2. Anh Trần Ngọc H2 – sinh năm 1976; số CCCD: 049076001693 cấp ngày 22/04/2021, nơi cấp: Cục C2 về TTXH; địa chỉ: A T, phường S, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 31/3/2026, Lê Nguyễn Thanh H điều khiển xe mô tô BKS 43X2-9221 chở Phạm Đức L đi trên làn đường hỗn hợp dành cho xe mô tô, ô tô, đường L, thành phố Đà Nẵng hướng từ T về cầu S. Đến 6 giờ 12 phút cùng ngày, khi đến đoạn trước số nhà C L, phường T, thành phố Đà Nẵng thì do buồn ngủ, không quan sát, không làm chủ được tay lái nên xe mô tô do Hoàng điều khiển chuyển hướng vào làn đường dành cho xe mô tô và xe thô sơ, làm bánh xe trước của xe mô tô BKS 43X2-9221 tông vào mặt ngoài thanh kim loại ngang sườn xe phía sau bên trái của xe đạp do bà Dương Thị O đang điều khiển đi phía trước cùng chiều làm bà O và xe đạp ngã xuống đường, H và L cùng xe máy cũng ngã xuống đường cách bà O khoảng 05 mét. Sau khi gây tai nạn, Hoàng dựng xe dậy, ngồi lên và nổ máy xe, lúc này L ngồi dậy đứng bên cạnh xe mô tô thấy Hoàng nổ máy xe liền lên ngồi sau, để H điều khiển xe mô tô trên chở L bỏ chạy thì bị người dân đuổi theo giữ lại, làm xe H một lần nữa ngã xuống đường. Lúc này, H, L cùng người dân gọi xe cấp cứu đưa H và bà O đến Bệnh viện Đ điều trị. Đến ngày 01/4/2026, bà Dương Thị O chết tại Bệnh viện.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện và khám nghiệm tử thi theo quy định.

* Theo kết luận giám định tử thi số 730 ngày 28/4/2026 của Phòng K Công an thành phố Đ đối với nạn nhân Dương Thị O:

“1. Kết quả chính: Đa chấn thương: Chấn thương sọ não nặng, gãy xương đòn trái; Biện chứng: Hôn mê sâu, tăng áp lực nội sọ, truy mạch; khám ngoài: Vùng đỉnh thái dương chằm bên trái có vết sưng nề, kích thước (12x14) cm, trên nền vết thương này có vết rách đứt da cơ đã khâu chỉ dài 4 cm; gãy xương đòn trái; Khám trong: Vùng đỉnh, thái dương chằm bên trái: Bầm tụ máu dưới da cơ, tổ chức da cơ dập, nứt xương hộp sọ.

2. Kết luận: Dương Thị O tử vong là đa chấn thương”.

* Theo Kết luận giám định số 743/KL-KTHS ngày 28/4/2026 của Phòng K kết luận:

“1. Dấu vết va chạm trên phương tiện cần giám định

1.1 Xe mô tô biển số 43X2-9221: Là xe mô tô dán nhãn hiệu HONDA được sơn màu đen, có các dấu vết sau:

+ Vết 1: Vết trầy xước su kèm bám dính chất màu nâu (dạng gỉ sắt) tại mặt lăn bên phải bánh trước, tương ứng dòng chữ số “2.25-17” in trên má lốp, kích thước (3,7x0,5)cm, vết có chiều hướng từ mặt lăn vào tâm, ngược chiều tiến bánh xe.

1.2 Xe đạp gửi giám định: Là xe đạp hai bánh được sơn màu trắng, có các dấu vết sau:

+ Vết 1: Vết trầy xước kim loại mất gỉ sắt (màu nâu) kèm bám dính chất màu đen tại mặt ngoài thanh kim loại ngang sườn xe phía sau bên trái, vị trí thấp nhất cách mặt đất 30cm, cách trục bánh sau 6cm, kích thước (5x0,5)cm, vết có chiều hướng từ sau ra trước, sang phải.

2. Kết luận về sự va chạm:

- Vết 1 trên mô tô biển số 43X2-9221 hình thành phù hợp do mặt lăn bên phải bánh trước của xe này va chạm với mặt ngoài thanh kim loại ngang sườn xe phía sau bên trái của xe đạp đồng thời tạo nên Vết 1 trên xe đạp.

3. Xe mô tô biển số 43X2-9221 có tốc độ lớn hơn xe đạp khi va chạm”.

* Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn Ethanol trong máu của Lê Nguyễn Thanh H là: 35.3 mmol/L (tương ứng 162.66 mg/100ml).

* Lê Nguyễn Thanh H không có giấy phép lái xe hạng A1.

Kết quả xác minh xác định: Nguồn gốc xe mô tô BKS 43X2-9221 là do Nguyễn Văn I (sinh năm: 1958; Trú: K A, phường A, TP Đà Nẵng – hiện đã chết) đứng tên chủ sở hữu. Vào năm 2012, ông I bán xe trên cho ông Trần Ngọc H2 chưa

sang tên đổi chủ. Đến năm 2025, H2 bán xe lại cho Lê Nguyễn Thanh H chưa sang tên đổi chủ. Đến 31/3/2026, H điều khiển xe trên gây tai nạn.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS 43X2-9221, số khung 1037439, số máy 037413 và giấy đăng ký xe mô tô BKS 43X2-9221;
- 01 chiếc xe đạp hai bánh, màu trắng.

Xử lý vật chứng.

Đối với chiếc xe đạp hai bánh, màu trắng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã trả lại cho đại diện gia đình của bà Dương Thị O là ông Nguyễn Thìn .

Đối với xe mô tô BKS 43X2-9221, kèm theo giấy đăng ký xe: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ tiếp tục tạm giữ trong giai đoạn truy tố, xét xử.

Dân sự: Lê Nguyễn Thanh H đã khắc phục cho gia đình bà O 20.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại là ông Nguyễn T yêu cầu Lê Nguyễn Thanh H tiếp tục bồi thường chi phí mai táng là 40.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 115/CT-VKSDN-KV3 ngày 07/08/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng đã truy tố Lê Nguyễn Thanh H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Nguyễn Thanh H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Xử phạt Lê Nguyễn Thanh H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX buộc bị cáo bồi thường số tiền 40.000.000 đồng cho gia đình người bị hại theo yêu cầu.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Trả cho bị cáo Lê Nguyễn Thanh H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha biển số 43X2-9221, số khung 037413, số máy 1037439; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 014554 do Nguyễn Văn I (hiện đã chết) đứng tên chủ sở hữu chưa sang tên đổi chủ nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Nguyễn Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cứu xét hoàn cảnh giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Nguyễn T và anh Nguyễn Thanh B đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Nguyễn Thanh H tại phiên tòa phù hợp với Kết luận giám định tử thi số 730 ngày 28/4/2026, Kết luận giám định số 743/KL-KTHS ngày 28/4/2026 của Phòng K Công an thành phố Đ và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 6 giờ 12 phút ngày 31/3/2026, tại đoạn đường trước số nhà C L, phường T, thành phố Đà Nẵng, Lê Nguyễn Thanh H không có giấy phép lái xe hạng A1 và đã sử dụng rượu bia (trong người có nồng độ cồn 35.3 mmol/L tương ứng 162.66 mg/100ml)) điều khiển xe mô tô BKS 43X2-9221 có dung tích xi lanh: 97 cm³ trong trạng thái buồn ngủ, không quan sát, không làm chủ được tay lái nên xe mô tô chuyển hướng từ làn đường hỗn hợp dành cho xe mô tô, ô tô vào làn đường dành cho xe mô tô và xe thô sơ dẫn đến tông vào xe đạp do bà Dương Thị O điều khiển. Hậu quả: bà Dương Thị O tử vong do đa chấn thương.

Hành vi nêu trên của Lê Nguyễn Thanh H đã vi phạm các khoản 1, khoản 2, khoản 28 Điều 9, khoản 2 Điều 13 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024 là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn giao thông làm 01 người chết đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” với tình tiết định khung tăng nặng hình phạt “*Không có giấy phép lái xe theo quy định*” và “*Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra sau va chạm, H có hành vi bỏ trốn nhằm trốn tránh trách nhiệm thì bị người dân giữ lại vi phạm khoản 26 Điều 9 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024 đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng hình phạt “*Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm*” theo điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, bản cáo trạng 115/CT-VKSDN-KV3 ngày 07/08/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng đã truy tố Lê Nguyễn Thanh H về tội “Vi

phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm các quy định của luật giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng đến tình hình an toàn giao thông công cộng, hậu quả bà Dương Thị O tử vong lỗi hoàn toàn do bị cáo gây ra nên đối với bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi gây tai nạn mặc dù hoàn cảnh khó khăn nhưng đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để cân nhắc giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng đề nghị là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra. Do đó, cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường tiền tổn thất tinh thần mà chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí hợp lý cho việc mai táng tổng cộng số tiền 60.000.000 đồng. Ông Nguyễn T và anh Nguyễn Thanh B khẳng định gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng và yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 40.000.000 đồng.

Xét yêu cầu bồi thường của đại diện hợp pháp gia đình người bị hại là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật. Bị cáo Lê Nguyễn Thanh H đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận buộc bị cáo H bồi thường cho gia đình người bị hại Dương Thị O số tiền 60.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường được số tiền 20.000.000 đồng, còn lại số tiền 40.000.000 đồng bị cáo tiếp tục bồi thường.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha biển số 43X2-9221, số khung 037413, số máy 1037439; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 014554 do Nguyễn Văn I (hiện đã chết) đứng tên chủ sở hữu chưa sang

tên đôi chủ thì cần tuyên trả cho bị cáo Lê Nguyễn Thanh H nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về những vấn đề khác có liên quan đến vụ án:

Đối với Phạm Đức L sau vụ tai nạn ngồi lên xe H chở nhưng đi được khoảng 02 mét thì bị người dân chạy theo xô ngã, sau đó L cùng người dân gọi xe cấp cứu đến đưa H và bà O đi Bệnh viện nên hành vi của L không cấu thành tội không cứu giúp người đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng theo quy định tại Điều 132 Bộ luật Hình sự.

Đối với Trần Ngọc H2 có hành vi bán xe cho Lê Nguyễn Thanh H nhưng không biết H không có giấy phép lái xe hạng A1, sau khi mua xe H là chủ sở hữu của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS 43X2-9221 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ không xử lý hình sự đối với H2 là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 2.000.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Nguyễn Thanh H (Tên gọi khác: không) phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

- Căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 260; điểm b s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt: bị cáo Lê Nguyễn Thanh H **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/06/2026.

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả cho bị cáo Lê Nguyễn Thanh H: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha biển số 43X2-9221, số khung 037413, số máy 1037439; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 014554 nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng hiện do Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ quản lý theo Lệnh nhập vật chứng số 4299/LNK-VPCQCSĐT ngày 04/09/2026).

*** Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 586; Điều 591 của Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Lê Nguyễn Thanh H bồi thường cho gia đình người bị hại bà Dương Thị O – do ông Nguyễn T đại diện nhận số tiền 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*). Gia đình bị cáo đã bồi thường được số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*), còn lại số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*) buộc bị cáo tiếp tục bồi thường.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người có nghĩa vụ thi hành chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì phải chịu lãi suất trên số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Nguyễn Thanh H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm và 2000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 36, 72 của Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15.

Nơi nhận:

- TAND TP Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 3 - Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 3 - Đà Nẵng;
- Công an TP Đà Nẵng;
- Phân trại tạm giam Cẩm Lệ;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Thủy